

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **424** /QĐ - UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 09 tháng 03 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ kế hoạch vốn TPCP năm 2015 thực hiện
Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-BKHĐT ngày 27/01/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao kế hoạch vốn TPCP thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng NTM năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 41/TTr-SKH-NN ngày 10 tháng 02 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 69.000 triệu đồng (*Sáu mươi chín tỷ đồng*) vốn TPCP kế hoạch năm 2015 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho các đơn vị như biểu đính kèm quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ cấu vốn đầu tư Hỗ trợ các trụ sở xã chuyển tiếp từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (Mục B biểu đính kèm quyết định này).

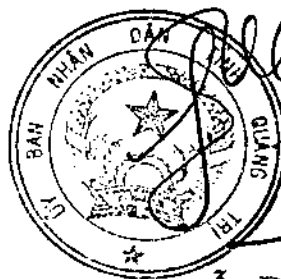
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các Chủ đầu tư có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH NĂM 2015

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Nguồn vốn: TPCP)



(Kèm theo quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 09 / 03/2015 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG SỐ			117	69.000	
A	Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng các xã			117	58.335	
I	Các xã ưu tiên theo NQ số 65/2013/NQ13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội Khóa XIII			42	27.880	
1	Các xã ĐBKK, xã biên giới theo QĐ 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ			27	18.360	
1.1	Huyện Vĩnh Linh (01 xã)			1	680	
1	Xã Vĩnh Ô	Vĩnh Ô	UBND xã Vĩnh Ô		680	
-	Đường bê tông thôn Cây Tầm				340	
-	Kênh mương Bàn Thúc				340	
1.2	Huyện Gio Linh (02 xã)			2	1.360	
1	Xã Linh Thượng	Linh Thượng	UBND xã Linh Thượng		680	
-	Đường bê tông thôn Ba De				500	
-	KCH Kênh mương thôn Cu Đình				180	
2	Xã Vĩnh Trường	Vĩnh Trường	UBND xã Vĩnh Trường		680	
-	Đường giao thông nội thôn Xóm Bàu xã Vĩnh Trường				400	
-	Đường giao thông nội thôn Xóm Tre xã Vĩnh Trường				280	
1.3	Huyện Đakrông (08 xã)			8	5.440	
1	Xã A Bung	A Bung	UBND xã A Bung		680	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Đường giao thông thôn Ty Nê, xã A Bung				300	TTKLHT
-	Đường giao thông thôn La Hót xã A Bung				380	TTKLHT
2	Xã A Ngo	A Ngo	UBND xã A Ngo		680	
-	Đường giao thông thôn A Rông Trên, xã A Ngo				575	TTKLHT
-	Đường giao thông thôn A Đang, xã A Ngo				105	
3	Xã A Vao	A Vao	UBND xã A Vao		680	
-	Nâng cấp đường liên thôn A Vao - Tân Di 2, xã A Vao				680	Chuyển tiếp
4	Xã Ba Nang	Ba Nang	UBND xã Ba Nang		680	
-	Đường giao thông nội thôn Ba Nang, xã Ba Nang				121	TTKLHT
-	Đường giao thông nội thôn Bù, xã Ba Nang				559	
5	Xã Đakrông	Đakrông	UBND xã Đakrông		680	
-	Đường giao thông thôn Klu, xã Đakrông				280	TTKLHT
-	Đường giao thông thôn Chân Rò, Klu, Xa Lãng và Vùng Kho, xã Đakrông				400	
6	Xã Húc Nghi	Húc Nghi	UBND xã Húc Nghi		680	
-	Đường giao thông nội thôn La Tó, xã Húc Nghi				104,23	TTKLHT
-	Sửa chữa thủy lợi thôn Cọp, xã Húc Nghi				575,77	
7	Xã Tà Long	Tà Long	UBND xã Tà Long		680	
-	Đường giao thông nội thôn Vôi, xã Tà Long				319	TTKLHT
-	Nâng cấp đường liên thôn Pa Hy-Tà Lao, xã Tà Long				361	
8	Xã Tà Rụt	Tà Rụt	UBND xã Tà Rụt		680	
-	Đường giao thông thôn Tà Rụt 2, xã Tà Rụt				665	TTKLHT
-	Đường giao thông thôn Tà Rụt 3, xã Tà Rụt				15	CBĐT

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
1.4	Huyện Hướng Hóa (16 xã).			16	10.880	
1	Xã Tân Long	Tân Long	UBND xã Tân Long		680	
-	Đường sản xuất thôn Long Thành xã Tân Long				680	
2	Xã Tân Thành	Tân Thành	UBND xã Tân Thành		680	
-	Đường vào khu sản xuất thôn An Tiêm				680	
3	Xã Thuận	Thuận	UBND xã Thuận		680	
-	Đường liên thôn bản Giai Thuận Trung 5 (Giai đoạn 3)				680	
4	Xã Ba Tầng	Ba Tầng	UBND xã Ba Tầng		680	
-	Đường giao thông Măng Sông đi Ba Tầng				463,6	
-	Đường vào khu sản xuất từ KM34 đến bản Cọp thôn Vàng, xã Ba Tầng				216,4	
5	Xã Hướng Phùng	Hướng Phùng	UBND xã Hướng		680,0	
-	Đường Doa cũ đi Mã Lai				680	
6	Xã A Dơi	A Dơi	UBND Xã A Dơi		680	
-	Đường giao thông P rắng Xy đi thôn Trung Phước, xã A Dơi				263,8	
-	Đường giao thông liên thôn Pgiăng Xy đi thôn Tân Hải, xã A Dơi				416,2	
7	Xã A Túc	A Túc	UBND xã A Túc		680	
-	Đường giao thông liên thôn xã A Túc (Đoạn thôn Tăng Cô)				97,6	
-	Đường Kỳ Noi đi A Xau				582,4	
8	Xã Húc	Húc	UBND xã Húc		680,0	
-	Đường giao thông thôn Tà Núc đi thôn Húc Thượng, xã Húc				680	
9	Xã Hướng Lập	Hướng Lập	UBND xã Hướng Lập		680	
-	Đường nội thôn bản Cựp xã H Lập				680	
10	Xã Hướng Linh	Hướng Linh	UBND xã Hướng Linh		680	
-	Đường liên thôn Miệt mới - Cóc				680	
11	Xã Hướng Lộc	Hướng Lộc	UBND xã Hướng Lộc		680	
-	Xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng thôn				680	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
12	Xã Hướnɡ Sơn	Hướnɡ Sơn	UBND xã Hướnɡ Sơn		680	
-	Đườnɡ nội thôn Pin				680	
13	Xã Hướnɡ Tân	Hướnɡ Tân	UBND xã Hướnɡ Tân		680	
-	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ruộnɡ, xã Hướnɡ Tân				371	TTKLHT
-	Đườnɡ nội thôn Tân Linh				309	
14	Xã Hướnɡ Việt	Hướnɡ Việt	UBND xã Hướnɡ Việt		680	
-	Đườnɡ giao thông nội thôn Tả Rùnnɡ, xã Hướnɡ				210,3	
-	Thủy lợi thôn Trắnnɡ				469,7	
15	Xã Thanh	Thanh	UBND xã Thanh		680	
-	Đườnɡ vào khu sản xuất thôn A Ho, xã Thanh				188	TTKLHT
-	Đườnɡ giao thông nội thôn Bắnn 9, xã Thanh				492	
16	Xã Xy	Xy	UBND xã Xy		680	
-	Đườnɡ giao thông nội thôn Ta Nua xã Xy				680	
2	Các xã ĐBKK vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015 theo QĐ 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2013			12	7.480	
2.1	Huyện Hải Lắnnɡ (02 xã)			2	1.360	
1	Xã Hải An	Hải An	UBND xã Hải An		680	
-	KCH đườnɡ giao thông thôn Mỹ thủy, tuyến từ nhà bà Lê Thị Đắnnɡ đến vắnnh đại biển				171	
-	KCH đườnɡ giao thông thôn Mỹ thủy, tuyến từ nhà ông Phan Thanh Mắnn đến Đắnnɡ Đức Bắnn				73	
-	KCH đườnɡ giao thông thôn Đónɡ Tân An, tuyến từ nhà ông Nguyễn Quốc Đắnn đến giápn đườnɡ dân sinh				195	
-	KCH đườnɡ giao thông thôn Tây Tân An, tuyến từ nhà ông Phan Văn Đề đến nhà bà Đắnn Thị Hắnn				102	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
2	Xã Hải Khê	Hải Khê	UBND xã Hải Khê		680	
-	Đường giao thông nông thôn				680	
2.2	Huyện Vĩnh Linh (03 xã)			3	1.360	
1	Xã Vĩnh Thái	Vĩnh Thái	UBND xã Vĩnh Thái	1	680	
-	Đường nội thôn Tân Mạch xã Vĩnh Thái				680	
2	Xã Vĩnh Thạch	Vĩnh Thạch	UBND xã Vĩnh Thạch		0	Xã được Chủ tịch nước bảo trợ
-	Trường mầm non Vĩnh Thạch; Trường tiểu học Vĩnh Thạch. Hạng mục: Sân và nhà bảo vệ				0	Đã bố trí 650 triệu tại QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 27/01/2015
3	Xã Vĩnh Giang	Vĩnh Giang	UBND xã Vĩnh Giang		680	
-	BTH giao thông thôn Tân An				200	
-	BTH đường nội đồng thôn Tân Mỹ				150	
-	BTH đường nội đồng thôn Cổ Mỹ				330	
2.3	Huyện Gio Linh (03 xã).			3	2.040	
1	Xã Trung Giang	Trung Giang	UBND xã Trung Giang		680	
-	Đường bê tông Nam Sơn				240	
-	Đường bê tông Thủy Bàn				200	
-	Đường bê tông Hà Lợi Trung				240	
2	Xã Gio Hải	Gio Hải	UBND xã Gio Hải		680	
-	Đường bê tông tuyến 1 xã Gio Hải				680	
3	Xã Gio Việt	Gio Việt	UBND xã Gio Việt		680	
-	Đường bê tông tuyến 1 xã Gio Việt				680	
2.4	Huyện Triệu Phong (04 xã).			4	2.720	
1	Xã Triệu Vân	Triệu Vân	UBND xã Triệu Vân		680	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Đường từ ĐH 42 - trường MN				430	
-	Đường giao thông nông thôn thôn 9				150	
-	Đường giao thông nông thôn thôn 8				100	
2	xã Triệu An	Triệu An	UBND xã Triệu An		680	
-	Đường bê tông thôn Hà Tây				227,08	
-	Đường bê tông thôn Phú Hội				184,92	
-	Đường bê tông thôn Tường Vân				134,00	
-	Đường bê tông thôn An Lợi				53,60	
-	Đường bê tông thôn Thanh Xuân				80,40	
3	Xã Triệu Lăng	Triệu Lăng	UBND xã Triệu Lăng		680	
-	6 tuyến đường giao thông nông thôn				680	
4	Xã Triệu Phước	Triệu Phước	UBND xã Triệu Phước		680	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX An Cư				220	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX Lương Kim				240	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX Việt Yên				220	
3	Các xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 15% thuộc huyện nghèo Đakrông theo NQ 30a			3	2.040	
3.1	Huyện Đakrông (03 xã).			3	2.040	
1	Xã Mô Ó	Mô Ó	UBND xã Mô Ó		680	
-	Đường nội thôn Khe Luồi				680	
2	Xã Hướng Hiệp	Hướng Hiệp	UBND xã Hướng Hiệp		680	
-	Đường giao thông thôn Ruộng, xã Hướng Hiệp				680	TTKLHT
3	Xã Hải Phúc	Hải Phúc	UBND xã Hải Phúc		680	
-	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng Khe Lau, thôn 5				400	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Bê tông hóa nội đồng thôn 5				280	
II	Các xã khác			75	30.455	
1	Các xã đạt từ 13 tiêu chí về nông thôn mới trở lên			11	7.005	
1.1	Huyện Vĩnh Linh (05 xã)			5	2.805	
1	Xã Vĩnh Lâm	Vĩnh Lâm	UBND xã Vĩnh Lâm		800	
-	Xây dựng mới nhà văn hóa thôn Tiên Mỹ 1				200	
-	Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Đặng Xá				200	
-	Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Duy Viên				200	
-	BTH đường GTNT Tiên Mỹ 2				50	
-	Bê tông hóa 450m đường trục thôn, xóm				150	
2	Xã Vĩnh Kim	Vĩnh Kim	UBND xã Vĩnh Kim		0	
-	Nhà ăn bán trú trường mầm non xã ; Nhà văn hóa 5 thôn; Nâng cấp khu Trung tâm thể thao xã Vĩnh Kim.				0	Đã bố trí 650 triệu tại QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 27/01/2015
3	Xã Vĩnh Thủy	Vĩnh Thủy	UBND xã Vĩnh Thủy		555	Ứng KH 2016
-	Kiên cố hóa đường GTNT tại 3 thôn Linh Hải, Thủy Ba Đông, Thủy Ba Hạ				555	Ngoài ra đã bố trí 650 triệu tại QĐ số 160/QĐ-UBND ngày 27/01/2015
4	Xã Vĩnh Hiền	Vĩnh Hiền	UBND xã Vĩnh Hiền		800	
-	Nâng cấp đường đi khu sản xuất thôn Tân Ninh				108,598	
-	Đường đi khu sản xuất thôn Tân An, Tân Hòa				276,399	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Đường liên xã Tân An, Thái Mỹ				118	
-	Đường liên xã Thái Mỹ, Tân Phúc, Tân Đức				147,003	
-	Bê tông hóa 450m giao thông nội đồng				150,000	
5	Xã Vĩnh Thành	Vĩnh Thành	UBND xã Vĩnh Thành		650	
-	Đường giao thông nội đồng				650	
1.2	Huyện Cam Lộ (02 xã)			2	1.450	
1	Xã Cam Thủy	Cam Thủy	UBND xã Cam Thủy		650	
-	Đường giao thông liên thôn Tam Hiệp - Lâm				650	
2	Xã Cam An	Cam An	UBND xã Cam An		800	
-	Giao thông nông thôn: 6 tuyến (Cổng chào - Bà Xanh; Ông Tiềm-Bà Phú; Ông Ngọc-Ánh; Ông Chua- Ông Lập; Cây Ngô Đồng- Đường 9; Đặng Dần- N4)				650	
-	Bê tông hóa 450m đường trục thôn				150	
1.3	Huyện Triệu Phong (02 xã)			2	1.300	
1	Xã Triệu Thành	Triệu Thành	UBND xã Triệu Thành		650	
-	Đường giao thông nội đồng xã Triệu Thành				650	
2	Xã Triệu Thuận	Triệu Thuận	UBND xã Triệu Thuận		650	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III xã Triệu Thuận				650	
1.4	Huyện Hải Lăng (01 xã).			1	800	
1	Xã Hải Phú	Hải Phú	UBND xã Hải Phú		800,00	
-	Bê tông hóa đường xóm ông Thới (điểm đầu giáp đường Phú Lệ A, điểm cuối giáp đường xóm ông Toàn)				20,34	Chuyển tiếp
-	Bê tông hóa đường trục thôn từ giáp Phú Lệ A đến đường xóm ông Kế				169,66	
-	KCH kênh Tam Quy trên, dưới và kênh chơi sẵn				410	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	KCH kênh Đội 3 Long Hưng				50	
-	Mở rộng nền đường trục xã thêm 3m, mặt đường 2,5m				150	
1.5	Thị xã Quảng Trị (01 xã)	Hải Lệ	UBND xã Hải Lệ	1	650	
-	Đường liên thôn Như Lệ - Tân Lệ (Km0+00-Km360)				650	
2	Các xã điểm của tỉnh, huyện			11	7.300	
2.1	Huyện Vĩnh Linh (01 xã).			1	650	
1	Xã Vĩnh Trung	Vĩnh Trung	UBND xã Vĩnh Trung		650	
-	Đường trục thôn từ nhà ông Phảng đến đường Nam - Trung - Thái				650	
2.2	Huyện Gio Linh (03 xã).			3	1.950	
1	Xã Gio An	Gio An	UBND xã Gio An		650	
-	Xây dựng mới phòng học Trường mầm non xã Gio An				550	
-	Đường giao thông nông thôn thôn Xuân Hòa				100	
2	Xã Gio Mai	Gio Mai	UBND xã Gio Mai		650	
-	Đường liên thôn Mai Xá - Mai Thị đi trung tâm xã Gio Mai				456,758	
-	Đường bê tông GTNT thôn Lâm Xuân xã Gio Mai				193,242	
3	Xã Gio Phong	Gio Phong	UBND xã Gio Phong		650	
-	Trường THCS Gio Phong				38,143	TTKL năm 2014
-	Trường MN Gio Phong				150,000	Trả nợ
-	Đường bê tông GTNT nội đồng 27				411,857	
2.3	Huyện Triệu Phong (01 xã).			1	650	
1	Xã Triệu Trạch	Triệu Trạch	UBND xã Triệu Trạch		650	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX Long Quang				200	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX Vân Tường				200	
-	Xây dựng phòng học trường TH số 1 Triệu Trạch				171	
-	Nâng cấp sửa chữa nhà 1 tầng trường THCS Triệu Trạch				79	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
2.4	Huyện Hải Lăng (04 xã).			4	2.600	
1	Xã Hải Thượng	Hải Thượng	UBND xã Hải Thượng		650	
-	Bê tông hóa đường xóm Đại An Khê				195	
-	Bê tông hóa đường xóm Thượng Xá				258	
-	Cứng hóa giao thông nông thôn thôn Đại An				197	
2	Xã Hải Ba	Hải Ba	UBND xã Hải Ba		650	
-	Đường trục xã thôn Phương Lang đi thôn Thi Ông				650	
3	Xã Hải Tân	Hải Tân	UBND xã Hải Tân		650	
-	Mở rộng mặt đường từ nhà bà Thù đến nhà anh Chính				40,864	
-	Mở rộng mặt đường từ nhà bà Mệt đến cổng chào Hà Lỗ				400	
-	Kênh mương hóa đồng nhỏ				150	
-	Kênh mương hóa vùng ruộng (tuyến từ trạm bơm tiêu đến ngã ba trọt lão dưới)				59,136	
4	Xã Hải Lâm	Hải Lâm	UBND xã Hải Lâm		650	
-	GTNT đội 3, 4 thôn Mai Đàn				46,50	
-	GTNT Cửa Đình thôn Mai Đàn				77,5	
-	KCH kênh mương tuyến đội 1 Xuân Lâm				207,5	
-	KCH kênh mương xóm Phòng Mai Đàn				105,0	
-	KCH kênh mương tuyến Ngõ Dưỡng: Trường Phước				140,0	
-	Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Thượng Nguyên				73,5	
2.5	Huyện Cam Lộ (01 xã).			1	650	
1	Xã Cam Nghĩa	Cam Nghĩa	UBND xã Cam Nghĩa		650	
-	Giao thông nông thôn thôn Phương An 2				487	
-	Giao thông nông thôn thôn Định Sơn				163	
2.6	Huyện Hướng Hóa (01 xã).			1	800	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
1	Xã Tân Liên	Tân Liên	UBND xã Tân Liên		800,000	
-	Đường giao thông nội thôn Cheng				537,357	
-	Đường giao thông nội thôn Tân Hòa				112,643	
-	Bê tông hóa 420m đường trục thôn				150,000	
3	Các xã khác còn lại			53	16.150	
3.1	Huyện Vĩnh Linh (09 xã).			9	2.700	
1	Xã Vĩnh Khê	Vĩnh Khê	UBND xã Vĩnh Khê		300	
-	Đường trục xã				300	
2	Xã Vĩnh Hà	Vĩnh Hà	UBND xã Vĩnh Hà		300	
-	Đường GTNT thôn Thủ Công				300	
3	Xã Vĩnh Long	Vĩnh Long	UBND xã Vĩnh Long		300	
-	Xây dựng mới Nhà văn hóa thôn Trung Lập				100	
-	Đường nội thôn Sa Nam				100	
-	Đường nội thôn Cầu Điện				100	
4	Xã Vĩnh Nam	Vĩnh Nam	UBND xã Vĩnh Nam		300	
-	BTH Đường GTNT khóm 3 thôn Nam Cường				150	
-	BTH Đường GTNT khóm 1 thôn Nam Phú				150	
5	Xã Vĩnh Tú	Vĩnh Tú	UBND xã Vĩnh Tú		300	
-	Đập Mang nước xã Vĩnh Tú				300	
6	Xã Vĩnh Hòa	Vĩnh Hòa	UBND xã Vĩnh Hòa		300	
-	Đường giao thông nông thôn và nội đồng thôn Hòa Bình, thôn Hiền Dũng và đường ra khu sản xuất thôn Đơm Duệ				300	
7	Xã Vĩnh Tân	Vĩnh Tân	UBND xã Vĩnh Tân		300	
-	Đường đi vùng tiêu, cao su tiêu diên thôn Cát xã Vĩnh Tân				300	
8	Xã Vĩnh Cháp	Vĩnh Cháp	UBND xã Vĩnh Cháp		300	
-	Đường nội thôn Bình An				150	
-	Đường liên thôn Tân Bình				150	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
9	Xã Vĩnh Sơn				300	
-	Xây dựng phòng học trường trung học cơ sở xã Vĩnh Sơn	Vĩnh Sơn	UBND xã Vĩnh Sơn		300	
3.2	Huyện Gio Linh (11 xã).			11	3.550	
1	Xã Trung Hải	Trung Hải	UBND xã Trung Hải		300	
-	Bê tông hóa kênh mương xã Trung Hải				230	
-	Tường chắn sạt lở trường Tiểu học Trung Hải				70	
2	Xã Trung Sơn	Trung Sơn	UBND xã Trung Sơn		300	
-	Bê tông hóa GTNT				150	
-	Kiên cố hóa kênh mương				150	
3	Xã Gio Mỹ	Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ		300	
-	Đường bê tông thôn Phước Thị xã Gio Mỹ				125	
-	Đường bê tông thôn Thủy Khê xã Gio Mỹ				125	
-	Tường rào trường mầm non xã Gio Mỹ				50	TTKL năm 2013
4	Xã Gio Bình				300	
-	Nâng cấp đường vào trung tâm xã				300	
5	Xã Gio Sơn	Gio Sơn	UBND xã Gio Sơn		550	
-	Đường bê tông thôn An Khê				150	
-	Đường bê tông thôn Nam Đông				100	
-	Kênh mương thôn Nam Đông				50	
-	Bê tông hóa 750m đường ngõ xóm				250	
6	Xã Gio Quang	Gio Quang	UBND xã Gio Quang		300	
-	Bê tông hóa đường 27/7 xã Gio Quang				300	
7	Xã Gio Châu	Gio Châu	UBND xã Gio Châu		300	
-	Đường bê tông hóa GTNT thôn Hà Thanh				300	
8	Xã Hải Thái	Hải Thái	UBND xã Hải Thái		300	
-	Công kết hợp trần trên đường giao thông thôn 4B-7B đi khu sản xuất				175,058	Trả nợ 2014
-	Trường THCS xã Hải Thái				124,942	Trả nợ 2014

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
9	Xã Gio Hòa	Gio Hòa	UBND xã Gio Hòa		300	
-	BTH GTNT thôn Đại Tâm				200	
-	BTH GTNT thôn Nhất Hòa				100	
10	Xã Gio Thành	Gio Thành	UBND xã Gio Thành		300	
-	Đường bê tông Thôn Tân Minh				100	
-	Đường bê tông Thôn Nhĩ Trung				100	
-	Đường bê tông Thôn Nhĩ Hạ				100	
11	Xã Linh Hải	Linh Hải	UBND xã Linh Hải		300	
-	Đường: Thôn Xuân Tây				100	
-	Đường: Thôn Hải Thi				100	
-	Đường: Thôn Hải Ba				100	
3.3	Huyện Triệu Phong (11 xã).			11	3.300	
1	Xã Triệu Ái	Triệu Ái	UBND xã Triệu Ái		300	
-	Bê tông hóa kênh nội đồng HTX dịch vụ thủy lợi Ái Tử				300	
2	Xã Triệu Tài	Triệu Tài	UBND xã Triệu Tài		300	
-	Đường giao thông thôn Phú Liêu xã Triệu Tài				300	
3	Xã Triệu Giang	Triệu Giang	UBND xã Triệu Giang		300	
-	KCH kênh cấp III Phú Áng				180	
-	KCH kênh cấp III N1.11 HTX Trà Liên Đông				120	
4	Xã Triệu Thượng	Triệu Thượng	UBND xã Triệu Thượng		300	
-	Kiên cố hóa kênh cấp III HTX Thượng Phước				80	
-	Đường giao thông nội thôn Nhan Biều 2				220	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
5	Xã Triệu Trung	Triệu Trung	UBND xã Triệu Trung		300	
-	Đường giao thông nông thôn phát triển sản xuất tại HTX Đạo Đầu				300	
6	Xã Triệu Đông	Triệu Đông	UBND xã Triệu Đông		300	
-	Đường BTGTNT thôn Nại Cửu, Bích La Đông, Bích La Trung, Bích La Nam xã Triệu Đông				150	
-	San ủi, cải tạo đồng ruộng HTX Nại Cửu, HTX Bích La, HTX Bích La Nam				150	
7	Xã Triệu Long	Triệu Long	UBND xã Triệu Long		300	
-	Đường từ xóm Triệu đến xóm Dừng				300	
8	Xã Triệu Độ	Triệu Độ	UBND xã Triệu Độ		300	
-	Đường GTNT				300	
9	Xã Triệu Hòa	Triệu Hòa	UBND xã Triệu Hòa		300	
-	Xây dựng đường giao thông nông thôn				300	
10	Xã Triệu Đại	Triệu Đại	UBND xã Triệu Đại		300	
-	Đường nội thôn Quảng Điền xã Triệu Đại				284,396	
-	Đắp đất bổ sung lề đường nội thôn Quảng Điền xã Triệu Đại				15,604	
11	Xã Triệu Sơn	Triệu Sơn	UBND xã Triệu Sơn		300	
-	Kiên cố hóa kênh mương HTX An Lưu				66,700	
-	Bê tông hóa đường thôn Phương Sơn, An Lưu				112,800	
-	Bê tông hóa đường thôn Đồng Bào				120,500	
3.5	Huyện Hải Lăng (12 xã).			12	3.600	
1	Xã Hải Xuân	Hải Xuân	UBND xã Hải Xuân		300	
-	BTH đường ngõ xóm thôn Trà Lộc				30	
-	BTH đường trục chính thôn Duân Kinh				60	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	BTH đường trục chính thôn Trà Tri				180	
-	BTH đường ngõ xóm thôn La Duy				30	
2	Xã Hải Quy	Hải Quy	UBND xã Hải Quy		300	
-	KCH đường giao thông trục xã đoạn từ cầu lá Buồm thôn Trâm Lý đến đường Phú Quy				200	
-	BTH đường trục xóm Quy Thiện				60	
-	KCH đường lên vùng cát thôn Văn Vận				40	
3	Xã Hải Quế	Hải Quế	UBND xã Hải Quế		300	
-	Bê tông hóa Kênh mương				300	
4	Xã Hải Vĩnh	Hải Vĩnh	UBND xã Hải Vĩnh		300	
-	Tuyến đường giao thông từ Ngõ Phúc đến Ngõ Hạnh				135	
-	Tuyến đường giao thông từ Ngõ Hùng đến Giáp Cổ Lũy				68	
-	Đường giao thông ra sản xuất vùng cát từ Sở đến Bàu Hến				97	
5	Xã Hải Dương	Hải Dương	UBND xã Hải Dương		300	
-	Đường KCH vào thôn An Nhơn				110	
-	Đường KCH vào thôn Kim Giao				110	
-	Đường KCH-GTNT vào trường THCS				80	
6	Xã Hải Thiện	Hải Thiện	UBND xã Hải Thiện		300	
-	Xây dựng mới nhà văn hóa thôn 2				200	
-	Đường bê tông thôn 4				100	
7	Xã Hải Thành	Hải Thành	UBND xã Hải Thành		300	
-	Đường từ Bó Cầu-Càng Diên - Kỳ néc				200	
-	Đường Đình Ngoại - Cầu Bông-Hối đập				100	
8	Xã Hải Hòa	Hải Hòa	UBND xã Hải Hòa		300	
-	Kè chợ Hải Hòa				300	
9	Xã Hải Trường	Hải Trường	UBND xã Hải Trường		300	
-	KCH đường trục xã đoạn từ Trạm y tế đến trường THCS Hải Trường				150	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	KCH đường GTNT thôn Đông Trường				150	
10	Xã Hải Thọ	Hải Thọ	UBND xã Hải Thọ		300	
-	KCH Đường GTNT từ thôn 3 đến thôn 4				163	
-	KCH Đường GTNT từ thôn 4, tuyến đường từ ĐT 584 đến nhà ông Cự				137	
11	Xã Hải Sơn	Hải Sơn	UBND xã Hải Sơn		300	
-	KCH GTNT tuyến từ nhà ông Đồ đến nhà ông Thi				67	
-	KCH GTNT tuyến từ nhà ông Mừng đến nhà ông Bình				21	
-	Đường liên thôn đến nhà ông Vần				80	
-	Đường liên thôn đến nhà ông Phương				54	
-	HT Thủy lợi từ cống chèo thôn Lương Điền đến Cỏ Đồng				78	
12	Xã Hải Chánh	Hải Chánh	UBND xã Hải Chánh		300	
-	Đường GTNT từ Hội trường đến Nghĩa địa thôn Tân Hiệp				40	
-	Đường GTNT từ Nhà Tâm đến bà Gái thôn Lương Sơn				40	
-	Đường GT nội đồng từ đường làng đến ông Tri qua đập ông Vây trên thôn Tân Trung				50	
-	Đường GT nội đồng từ ông Duy đến bà Mua thôn Văn Phong				50	
-	Đường GT nội đồng từ ngã ba ông Sắt đến ruộng Bàu thôn Vực Kè				50	
-	Đường GT nội đồng từ Sở Mụ Cương đến thưng 3 Tây Tiền thôn Mỹ Chánh				70	
3.7	Huyện Cam Lộ (05 xã).			5	1.500	
1	Xã Cam Chính	Cam Chính	UBND xã Cam Chính		300	
-	Giao thông nông thôn thôn Mai Lộc 1, Mai Lộc 2				300	
2	Xã Cam Thành	Cam Thành	UBND Xã Cam Thành		300	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Hệ thống cấp nước chống úng vùng tiêu Tân Xuân 1				66	
-	Đường nội đồng thôn Quạt Xá				76	
-	Hỗ trợ cải tạo mặt bằng vùng lạc Quạt xá-Tân Tường				128	
-	Sửa chữa chợ Tân Lâm (Tân Xuân 2)				30	
3	Xã Cam Thanh	Cam Thanh	UBND xã Cam Thanh		300	
-	Xây dựng phòng học trường Mầm non Tuổi Hoa				200	
-	Cải tạo đồng ruộng thôn Cam Lộ				100	
4	Xã Cam Tuyền	Cam Tuyền	UBND xã Cam Tuyền		300	
-	Đài truyền thanh không dây				100	Hoàn thành
-	Hỗ trợ cải tạo đồng ruộng thôn Tân Hiệp				200	
5	Xã Cam Hiếu	Cam Hiếu	UBND xã Cam Hiếu		300	
-	Mở rộng đường giao thông nông thôn				50	
-	Giao thông nông thôn Trương Xá				250	
3.8	Huyện Đakrông (02 xã)			2	600	
1	Xã Triệu Nguyên	Triệu Nguyên	UBND xã Triệu Nguyên		300	
-	Đường giao thông Na Năm				300	CT chuyển tiếp
2	Xã Ba Lòng	Ba Lòng	UBND xã Ba Lòng		300	
-	Đường giao thông thôn Đá Nổi, Vạn Đá Nổi, Thạch Xá xã Ba Lòng				240	TTKLHT
-	Đường giao thông thôn Văn Vện, xã Ba Lòng				60	
3.9	Huyện Hướng Hóa (03 xã).			3	900	
1	Xã Tân Hợp	Tân Hợp	UBND xã Tân Hợp		300	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Xây dựng đường giao thông thôn Tân Xuyên				300	
2	Xã Tân Lập	Tân Lập	UBND xã Tân Lập		300	
-	Đường giao thông thôn Tân Sơn và Tân Thuận				300	
3	Xã A Xing	A Xing	UBND xã A Xing		300	
-	Đường liên thôn Tăng Quan I đi đèo Brò				300	
B	Hỗ trợ các trụ sở xã chuyển tiếp từ nguồn vốn TW hỗ trợ có mục tiêu, nay bị cắt nguồn				7.165	
-	Trụ sở UBND xã Hướng Lộc	Hướng Hóa	UBND huyện Hướng Hóa		1.269	Hoàn thành hỗ trợ
-	Trụ sở UBND xã Triệu Ái	Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong		1.200	Hoàn thành hỗ trợ
-	Trụ sở UBND xã Cam Thủy	Cam Lộ	UBND huyện Cam Lộ		1.000	Hoàn thành hỗ trợ
-	Trụ sở xã Cam Tuyền	Cam Lộ	UBND huyện Cam Lộ		1.200	Văn bản số 3560/UBND-TH ngày 10/10/2014 ; Hoàn thành hỗ trợ
-	Trụ sở xã Thanh	Hướng Hóa	UBND xã Thanh		1.496	Số 70/VPĐP-TH ngày 23/12/2014

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2015		Ghi chú
				Số xã	Số vốn	
-	Trụ sở xã Vĩnh Sơn	Vĩnh Linh	UBND xã Vĩnh Sơn		1.000	2208/UBND-D-CN ngày 08/7/2014 của UBND tỉnh
C	Khen thưởng theo quyết định 20/2014/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 của UBND tỉnh				3.500	
I	Các xã về đích trước hạn				3.000	
1	Xã Vĩnh Kim	Vĩnh Linh	UBND xã Vĩnh Kim		1.000	
-	Nhà ăn bán trú trường mầm non xã ; Nhà văn hóa 5 thôn; Nâng cấp khu Trung tâm thể thao xã Vĩnh Kim.				1.000	
2	Xã Vĩnh Thủy	Vĩnh Linh	UBND xã Vĩnh Thủy		1.000	
-	Kiên cố hóa đường GTNT tại 3 thôn Linh Hải, Thủy Ba Đông, Thủy Ba Hạ				1.000	
3	Xã Vĩnh Thạch	Vĩnh Linh	UBND xã Vĩnh Thạch		1.000	
-	Trường mầm non Vĩnh Thạch; Trường tiểu học Vĩnh Thạch. Hạng mục: Sân và nhà bảo vệ				1.000	
II	Các xã xuất sắc				500	
1	Xã Triệu Thành	Triệu Thành	UBND xã Triệu Thành		500	Xã tăng 3 tiêu chí liên tục, giữ vững 2 năm liền